

ĐẠO VŨ TRỤ CỦA ALBERT EINSTEIN

TRẦN LĂNG

TÓM TẮT

Albert Einstein (1879-1955) là nhà khoa học người Đức gốc Do Thái. Ông nổi tiếng với Thuyết tương đối (Relativity) và những hoạt động chính trị-xã hội, chống chiến tranh vì một nền hòa bình vĩnh cửu của nhân loại. Năm 1999 Tạp chí Time đã bình chọn ông là nhà khoa học vĩ đại nhất thế kỷ XX. Ông là nhà triết học khoa học với những tư tưởng có tính cách mạng trong nhận thức và là nhà hoạt động xã hội có tính nhân văn sâu sắc. Bàn về tín ngưỡng, ông đã có những kiến giải độc đáo, mang dấu ấn cá nhân. Ông quan niệm có một hình thức tôn giáo vượt lên tất cả - “tín ngưỡng vũ trụ” hay “Đạo vũ trụ” (Cosmic Religion) - đó là những xúc cảm và say mê khám phá vũ trụ bí ẩn, tuyệt diệu của con người và “khoa học chân chính”.

1. DẪN NHẬP

Triết học là gì nếu không là những trăn trở về nguồn cội và thân phận của con người và vạn vật. Vì lẽ đó, nhiều nhà khoa học, nhà văn, nhà thơ, nhà hoạt động xã hội đã có những suy tư, trăn trở nhằm giải quyết câu hỏi lớn của mọi thời đại. Giải quyết những câu hỏi đó họ đã ghi tên mình vào lịch sử triết học với tư cách là nhà triết học. Tổng kết toàn bộ quá trình hình thành và phát triển của lịch sử triết học, Engels đã cho rằng: “Vấn đề cơ bản lớn của mọi triết học, đặc biệt là của triết học hiện đại, là

vấn đề quan hệ giữa tư duy và tồn tại” (K. Marx và F. Engels, 2002, tr. 403). Vấn đề cơ bản của triết học nhằm giải quyết hai câu hỏi lớn: mối quan hệ giữa vật chất và ý thức (tồn tại và tư duy), tức vấn đề bản thể luận; và con người có nhận thức thế giới được hay không, tức vấn đề nhận thức luận. Triết học từ thời cổ đại đến nay không có nhiệm vụ nào khác là đi tìm lời giải đáp hai câu hỏi đó.

Einstein là nhà vật lý nổi tiếng với hai thành tựu đặc biệt trong thế kỷ XX, tạo ra dấu ấn có tính cách mạng dưới góc độ khoa học: *Cơ học lượng tử và thuyết tương đối*. Tư tưởng triết học của ông đã thể hiện những quan điểm rất rõ ràng về bản thể luận. Quan điểm của Einstein về nguồn gốc của vũ trụ - sự sáng thế, được ông thể hiện qua tư tưởng: các quy luật của tự nhiên và sự hài hòa của vũ trụ là cơ sở cho sự phát sinh, tồn tại và phát triển của thế giới; không có một *Thượng đế cá nhân* (Thượng đế được nhân cách hóa hay *Thượng đế nhân hình*) chi phối thế giới hiện thực; tín ngưỡng của ông chính là *Đạo vũ trụ*. Những quan điểm đó đã được thể hiện rõ ràng và xuyên suốt trong cuộc đời sáng tạo của Einstein, thể hiện thế giới quan của ông.

2. QUAN NIỆM ĐẠO VŨ TRỤ CỦA ALBERT EINSTEIN

Nghiên cứu về Einstein, chúng ta thấy rằng Einstein hay đề cập đến mối quan hệ giữa khoa học và tôn giáo. Khi trao đổi với Bucky, Einstein nói: “Khoa học mà không

đạo Phật được nhiều Phật tử trích dẫn, như một minh chứng về triết lý khoa học của tôn giáo này. Đặc biệt, Einstein đã viết tiểu luận “*Khoa học và tôn giáo*”, được công bố lần đầu tiên ngày 11/11/1930 trên tờ Berliner Tageblatt (Nhật báo Berlin) thể hiện những quan điểm của ông về tôn giáo, nhất là những kiến giải về tín ngưỡng vũ trụ, một quan điểm mới mẻ và của riêng ông. Từ những phát biểu và những bài viết của Einstein về tôn giáo đã dẫn đến ngộ nhận Einstein là người hữu thần và có niềm tin vào tôn giáo. Tuy nhiên, tín ngưỡng của Einstein như ông thường trao đổi là sự ngưỡng mộ trước vẻ đẹp bí ẩn của thế giới. Chính điều này đã tạo nên trong ông những cảm xúc về thế giới: “Cái đẹp để nhất mà chúng ta có thể trải nghiệm được là cái bí ẩn. Đó là cảm thức nền tảng trong chiếc nôi của nghệ thuật và khoa học chân chính. Kẻ nào không biết đến nó, không còn khả năng thăng thót hay kinh ngạc, kẻ đó có thể coi như đã chết, đã tắt rụi lửa sống trong mắt mình” (Albert Einstein, 2008, tr. 20). Với Einstein, tôn giáo và khoa học có điểm tương đồng là cảm xúc ngưỡng mộ, kinh ngạc, kỳ vĩ trước vẻ bí ẩn, huyền diệu của thế giới với mong muốn khám phá ra chúng. Einstein xem xúc cảm đó là tình cảm tôn giáo và đó cũng là một trong những động lực sáng tạo khoa học của ông. Einstein tin vào sự huyền diệu và đón nhận nó bằng sự ngưỡng mộ sâu xa. Bởi lẽ, Einstein nghĩ rằng có nhiều điều trong vũ trụ mà con

người chưa thể cảm nhận và thâm nhập được và chúng ta cũng chỉ mới nhận thức được một ít trong số những điều tốt đẹp nhất của cuộc sống dưới một hình thức rất sơ khai. Chỉ trong mối liên hệ với những điều huyền diệu đó, Einstein mới xem mình là người có tôn giáo.

Tháng 1/1954, một năm trước khi qua đời, Einstein đã có thư gửi cho Gutkind, nhà triết học người Do Thái sau khi đọc quyển sách mang tựa đề “*Choose Life: The Biblical Call to Revolt*”. Bức thư là cách Einstein thể hiện quan điểm của mình với Thiên Chúa giáo nói riêng và các tôn giáo nói chung. Ngày 8/10/2012, bức thư đã được eBay bán đấu giá với giá ban đầu là 3 triệu USD. Bức thư có đoạn viết: “Chúa trời, đối với tôi, không có gì hơn là một sự biểu hiện, và chỉ là thứ cho thấy sự yếu đuối của con người. Kinh thánh là một quyển sách cao quý, nhưng những truyền thuyết trong đó vẫn khá hoang sơ và mang tính cổ tích ngây dại. Không lời giải thích nào, dù tinh tế đến đâu, có thể thay đổi định kiến này trong tôi. Đối với tôi, tôn giáo của người Do Thái cũng giống như mọi tôn giáo khác, là hóa thân của sự mê tín ngây thơ nhất” (www.lettersofnote.com).

Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, tôn giáo phản ánh trình độ hạn chế của con người, khi chưa đủ sức mạnh chinh phục thế giới để tự giải phóng, do vậy phải cậy nhờ đến một sức mạnh siêu nhiên. Dưới góc độ nhận thức, là do sự hiểu biết thấp kém, chưa thể lý giải các quá trình xảy ra xung quanh, vì thế phải lý giải các quá trình ấy thông qua một ý chí tối cao. Tôn giáo phản ánh sự bất lực của con người trước tự nhiên. Engels viết: tôn giáo là sự

tôn giáo”, từ sự phân tích sâu sắc, Einstein cho rằng có ba nguồn gốc phát sinh tôn giáo. *Thứ nhất*, ở thời kỳ sơ khai, sự sợ hãi đã gợi lên những biểu tượng tôn giáo. Sợ đói, sợ thú dữ, bệnh tật và cái chết. Do sự hiểu biết về các mối quan hệ nhân quả còn thấp, vì vậy con người tự tưởng tượng ra các “hình nhân” giống như họ. Những trải nghiệm đầy sợ hãi của con người phụ thuộc vào ý muốn cũng như tác động của những hình nhân ấy. Từ đó, con người nghĩ rằng, nếu họ tiến hành các nghi lễ và đem đến vật hiến tế sẽ có tác dụng làm cho những hình nhân ấy nguôi giận và phù hộ cho con người. Einstein gọi tôn giáo theo nghĩa này là *tôn giáo sợ hãi*. *Thứ hai*, tôn giáo xuất phát từ những cảm xúc xã hội. Chính lòng khao khát được yêu thương và che chở đã kích thích sự hình thành khái niệm Thượng đế theo nghĩa xã hội cũng như luân lý. Theo nghĩa này, đó là vị “Thượng đế quan phòng”, là người che chở, quyết định, ban thưởng và trừng phạt. Tùy thuộc vào sự tưởng tượng của mỗi người, vị Thượng đế ấy có thể nổi giận hay an ủi, động viên, chăm sóc, canh giữ... con người khi họ sống hay khi đã chết. Einstein gọi tôn giáo theo nghĩa này là *tôn giáo xã hội hay luân lý*. Theo Einstein, điểm chung của hai loại hình tôn giáo đó là sự xác định hiện hữu một Thượng đế cá nhân. *Thứ ba*, theo Einstein có một dạng trải nghiệm tôn giáo khác, dù nó ít khi xuất hiện ở dạng thuần túy; ông gọi đó là *Đạo vũ trụ*. Tuy nhiên, theo ông rất khó giải thích khái niệm này cho những ai hoàn toàn không có nó,

vì nó không giống với khái niệm Thượng đế cá nhân. Vì bản chất của Thượng đế chính là phản ánh mục đích chủ quan và sự yếu đuối của con người.

Đạo vũ trụ là quan niệm mới của Einstein về tôn giáo. Tuy nhiên, tôn giáo này của Einstein không liên quan gì đến tôn giáo theo ý niệm truyền thống, như ông đã nhiều lần khẳng định. Einstein cho rằng, cùng với sự tiến bộ khoa học của loài người sẽ là sự thay thế hình thức tôn giáo dựa trên sự sợ hãi bị trừng phạt và niềm tin mù quáng bằng một tín ngưỡng vũ trụ, tức một tôn giáo thực sự phấn đấu để đạt được những hiểu biết bản chất và khoa học về bí mật của vũ trụ. Ông nói: “Sự tiến hóa tiếp theo về mặt tinh thần của nhân loại sẽ là con đường dẫn đến một tín ngưỡng chân chính không dựa trên sự sợ hãi trong cuộc sống, sợ hãi về cái chết và trên niềm tin mù quáng, mà thông qua sự phấn đấu cho nhận thức lý tính... Tôn giáo tương lai sẽ là một tôn giáo vũ trụ, tôn giáo dựa trên kinh nghiệm và từ bỏ giáo điều” (Madalyn Murray O’Hair, 1982, tr. 29). Quan niệm đó của Einstein xuất phát từ những bí ẩn của vũ trụ với những phương tiện giới hạn của chúng ta, đằng sau những mắt xích có thể nhận ra được, còn có những điều tinh tế mà chúng ta chưa thể hiểu thấu đáo, chưa thể giải thích được. Sự “tôn kính” trước sức mạnh đó chính là tín ngưỡng, là tôn giáo của Einstein, như ông khẳng định: “Cái tôi đã thấy trong thiên nhiên là một cấu trúc tuyệt vời mà chúng ta chỉ có thể hiểu một cách không trọn vẹn, và điều này phải làm cho một người tư duy cảm thấy phải khiêm nhường. Đây là một cảm giác thực sự tôn giáo, không dính gì đến chủ nghĩa thần bí” (Nguyễn Xuân Xanh,

. “Tôi cho rằng tất cả tư duy tư biện tinh tế hơn trong lĩnh vực khoa học đều bắt nguồn từ cảm giác tín ngưỡng, và không có một cảm giác như thế, chúng sẽ không đơm hoa kết trái”, Einstein đã trả lời như vậy.

Xem sự phát triển cao nhất của hình thức tôn giáo trong đời sống là Đạo vũ trụ, Einstein khẳng định rằng Đạo vũ trụ là động lực mạnh mẽ nhất và cao quý nhất của nghiên cứu khoa học, nếu không có nó thì không thể có những phát minh khoa học mang tính mở đường. Chính nhờ Đạo vũ trụ mà con người có thể xác định đúng sức mạnh của xúc cảm, để rồi từ đó con người có thể ngoảnh lưng lại với cuộc sống “cơm áo gạo tiền” thực tế - làm sống dậy những tư tưởng hữu ích phục vụ nhân loại. Einstein luận chứng, phải nuôi dưỡng một niềm tin vào sự hợp lý của cấu trúc thế giới, phải nuôi dưỡng một khát vọng hiểu biết về bản chất của vũ trụ thì sau bao năm ròng đơn độc trong công việc, Kepler và Newton mới lý giải được nguyên lý của cơ học thiên thể! Chỉ có những ai cố gắng hiến đời mình cho những mục đích như thế mới có được một hình dung sống động về điều đã hun đúc tinh thần cũng như đem đến sức mạnh cho họ; cho dù, có thể gặp muôn vàn thất bại, họ vẫn luôn trung thành với mục đích của mình. Đạo vũ trụ chính là động lực đã ban cho họ sức mạnh ấy.

Xuất phát từ quan niệm Đạo vũ trụ là một hình thức tôn giáo, cả cuộc đời của Einstein đắm chìm trong nghiên cứu khoa học để tìm thấy vẻ đẹp của vũ trụ từ cảm thức tôn giáo của riêng mình. Các tôn giáo quan niệm, Thiên đường là một thế giới mà con người phải kiếm tìm và chờ đợi hạnh phúc ở kiếp sau. Thiên đường của Einstein là “thiên đường khoa học”, như ông nói: “Con đường dẫn đến thiên đường này không thoải mái, không quyến rũ bằng con đường dẫn đến thiên đường tôn giáo; nhưng nó đã tự chứng tỏ sự đáng tin cậy của nó, và tôi không bao giờ hối tiếc đã chọn con đường đó” (Arthur Schilpp, 1979, tr. 3-4). Chính thiên đường đó mang đến hạnh phúc cho những nhà nghiên cứu như ông trong cuộc đời đam mê ở thực tại. Bên cạnh *Đạo vũ trụ*, Einstein còn đề xướng và bàn luận *Đạo nghiên cứu*; như ông nói, “cái Đạo ấy lại khác hẳn với cái đạo của những người ngây thơ cả tin”. Bởi vì, những nhà nghiên cứu thấu hiểu tính nhân quả của tất cả các hiện tượng. “Đạo nghiên cứu” không phải là một sự vụ của Thượng đế mà thuần túy là sự vụ của con người; đó là sự kinh ngạc cao độ trước sự hài hòa của tính quy luật tự nhiên, nơi tỏa rạng một lý tính ưu việt; đó chính là động cơ nghiên cứu. Bàn về động cơ nghiên cứu, trong sinh nhật lần thứ 60 (năm 1918) của Max Planck (người đã phát minh ra *lượng tử* - *quantum* - năm 1900), Einstein đã phát biểu: “Nó đưa tâm hồn nhạy cảm hơn ra khỏi cuộc sống cá nhân để đi vào thế giới của quan sát và nhận thức, chính cái động cơ này có thể so sánh với sự thèm khát đã cuốn hút không cưỡng được người thành phố ra khỏi môi trường náo nhiệt hỗn độn của anh ta để đi lên miền núi

, 2007).

3. KẾT LUẬN

Chúng ta đã biết, tất cả các nhà khoa học đều thể hiện thế giới quan của mình khi tiếp cận và nghiên cứu thế giới. Về thế giới quan, Einstein là một nhà khoa học nhà triết học tự mâu thuẫn. Dưới góc độ vật lý học; lượng tử là lĩnh vực mà ông có công đầu khám phá, tuy nhiên với “tính bất định” lượng tử, ông là người phản đối một cách cực đoan. Cuộc tranh luận kéo dài 30 năm giữa ông và “Trường phái Copenhagen” xuất phát từ mâu thuẫn của chính ông nhằm để chứng minh quy luật vũ trụ hài hòa. Dưới góc độ triết học, ông kiên quyết phê phán quan niệm Thượng đế nhân hình, nhưng lại phát biểu: “Tôi không phải là một người vô thần, và tôi không nghĩ tôi có thể gọi mình là một người phiếm thần luận”. Tuy nhiên, về thế giới quan nếu Einstein có một “vị thần” trong quan niệm thì vị thần ấy chính là toàn bộ thế giới, là vũ trụ với sự bí ẩn và huyền diệu cùng với những quy luật, là đối tượng khám phá của khoa học chân chính. Vị thần của Einstein trú ngụ trong “thánh đường khoa học” và hoàn

toàn khác với Thượng đế mà chủ nghĩa duy tâm và tôn giáo đề cập. Ở góc độ ấy, Einstein là người theo *Thuyết phiếm thần (Pantheist)* hoặc có thể là *Tự nhiên thần luận (Deist)*. Với quan điểm duy vật biện chứng, dù là người theo Thuyết phiếm thần hay Tự nhiên thần luận, suy cho cùng họ đều là những người vô thần. Về thế giới quan, Einstein là người như vậy! □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bucky, A. Peter. 1992. *The Private Albert Einstein*. Kansas City.
2. Einstein, Albert. 2008. *Thế giới như tôi thấy* (Đinh Bá Anh, Nguyễn Vũ Hào, Trần Tiến Cao Đăng dịch). Hà Nội: Nxb. Tri thức.
3. <http://www.lettersofnote.com/2009/10/word-god-is-product-of-human-weakness>.
4. Madalyn Murray O'Hair. 1982. *All the Questions You Ever Wanted to Ask American Atheists*. Vol. II.
5. Marx, K. và F. Engels. 2002. *Toàn tập*. Tập 20. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
6. Nguyễn Xuân Xanh. 2007. *Einstein*. TPHCM: Nxb. Tổng hợp TPHCM.
7. Schilpp, Arthur. 1979. *Albert Einstein's Autobiographical Notes*. The Open Court Publishing Company. LaSalle and Chicago. Illinois.